

**SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT
BỆNH TẬT**

Số: 855 /KH-KSBT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 19 tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

Truyền thông Phòng, chống dịch bệnh năm 2025

TRUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH

Số: 1196

ĐẾN

Ngày: 19/6/2025

huyền:

tu hồ sơ số

Thực hiện Kế hoạch số 99/KH-SYT ngày 21/5/2025 của Sở Y tế về truyền thông phòng, chống dịch bệnh năm 2025, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động truyền thông phòng, chống dịch bệnh năm 2025 trên địa bàn tỉnh với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH:

Nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng, chống dịch bệnh, trong đó có các dịch bệnh truyền nhiễm cao điểm nhằm định hướng công tác truyền thông theo từng đợt dịch đảm bảo cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, hiệu quả để kiểm soát và hạn chế sự lây lan của từng loại dịch đang lưu hành hoặc có nguy cơ xảy ra. Đồng thời, huy động sự tham gia của chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị y tế trong tỉnh và các cơ quan báo chí, truyền thông giúp nâng cao khả năng phản ứng nhanh của hệ thống truyền thông ngành y tế.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Các bệnh truyền nhiễm trọng điểm cần truyền thông

(Chi tiết tại Phụ lục 1)

- Các dịch bệnh khác căn cứ vào tình hình thực tế của dịch bệnh.

2. Các nhóm biện pháp phòng, chống dịch bệnh

- Thực hiện các hành vi có lợi cho sức khỏe, vệ sinh cá nhân và môi trường sống (Chi tiết tại Phụ lục 2)

- Cung cấp thông tin vắc xin, lịch tiêm, đối tượng tiêm vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng (Chi tiết tại Phụ lục 3)

- Các dấu hiệu phát hiện bệnh sớm, cách ly và điều trị kịp thời.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về tầm quan trọng của vắc xin và phòng bệnh chủ động.

- Chú trọng hướng dẫn các biện pháp bảo vệ nhóm dễ bị tổn thương và nhóm yếu thế (trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi).

3. Ứng phó với các đợt bùng phát dịch bệnh

- Cập nhật tình hình dịch bệnh theo thời gian thực.

- Hướng dẫn phòng ngừa, lây nhiễm, xử lý khi có ca bệnh tại cộng đồng; hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh tại các cơ sở y tế.

- Phối hợp với cơ quan báo chí và truyền thông, mạng lưới truyền thông ngành y tế để lan tỏa thông tin đảm bảo thông tin chính thống từ cơ quan y tế.

- Thực hiện cơ chế chia sẻ thông tin theo diễn biến của dịch bệnh (*Chi tiết tại Phụ lục 4*)

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG

1. Đăng tải và sử dụng tài liệu, thông điệp truyền thông

- Đăng tải trên website, các ứng dụng nền tảng số: Fanpage, Zalo của đơn vị các tài liệu truyền thông chuyên môn, bộ thông điệp truyền thông về các dịch bệnh (Infographic, Audio Clip, Video Clip, tài liệu trực tuyến) được cập nhật, đăng tải tại đường link:

https://drive.google.com/drive/folders/1y38jZ6dacwemjCMUDpS22ie26Ra3hsw_?usp=sharing

2. Truyền thông trên báo chí, truyền thông đại chúng

- Tham mưu Sở Y tế tổ chức họp báo, cung cấp thông cáo báo chí (nếu cần).

- Tăng cường phối hợp với mạng lưới truyền thông báo chí trong việc sản xuất tin, bài, các phóng sự chuyên đề, nội dung chuyên sâu và đăng tải các trên Báo, Đài truyền hình địa phương,... nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống dịch bệnh.

- Đăng tải các tin, bài, ảnh, trên website, các kênh mạng xã hội, ứng dụng nền tảng số: Fanpage, Zalo của đơn vị... với hình thức và tần suất phù hợp.

- Kết hợp và lan tỏa với các nền tảng truyền thông số của các đơn vị trong và ngoài ngành y tế để mở rộng phạm vi tiếp cận.

3. Truyền thông tại cộng đồng

- Tổ chức hội thảo, nói chuyện chuyên đề, tọa đàm cung cấp thông tin.

- Phát tờ rơi, áp phích,... loa truyền thanh tại địa phương.

- Triển khai các hoạt động truyền thông trực tiếp, gián tiếp đến các nhóm cộng đồng dễ bị tổn thương.

- Phối hợp tổ chức các chiến dịch truyền thông kết hợp với hoạt động y tế cộng đồng (theo chỉ đạo của tuyến trên): mít tinh, lễ kỷ niệm, lễ phát động chiến dịch, nói chuyện chuyên đề, tư vấn sức khỏe,... (nhân: Ngày Thế giới phòng, chống lao 24/3; Ngày Thế giới phòng, chống sốt rét 25/4; Ngày ASEAN phòng, chống sốt xuất huyết 15/6; Ngày Thế giới phòng, chống viêm gan vi rút 28/7; Ngày Thế giới phòng, chống bệnh dại 28/9; Ngày Thế giới phòng, chống dịch bệnh 27/12...).

- Phối hợp trong và ngoài ngành triển khai các hoạt động truyền thông tại cộng đồng.

4. Cung cấp thông tin trong mạng lưới truyền thông y tế các cấp

- Tổ chức Hội nghị, hội thảo, tập huấn.

- Cung cấp thông tin, truyền thông về các hoạt động chỉ đạo, điều hành của

ngành y tế; sử dụng các tài liệu, bộ thông điệp truyền thông sẵn có từ các Cục, Vụ, Viện, Bộ Y tế nhằm tạo sự thống nhất thông tin chính xác, minh bạch, kịp thời và hiệu quả, phù hợp với nhận thức, văn hóa của người dân địa phương.

- Thực hiện nắm bắt, xử lý, cung cấp thông tin y tế thông qua hệ thống điểm báo thông tin y tế giúp đẩy lùi tin giả, tin sai sự thật, không để xảy ra sự cố thông tin.

- Đẩy mạnh luồng thông tin chính thống, cập nhật bản tin tình hình dịch bệnh theo diễn tiến dịch bệnh và đăng tải rộng rãi trên các kênh truyền thông nội bộ, truyền thông đại chúng.

- Tăng cường kết nối mạng lưới truyền thông y tế các cấp từ trung ương đến tuyến y tế cơ sở.

V. KINH PHÍ

Kinh phí hoạt động truyền thông phòng chống dịch bệnh năm 2025 sử dụng từ các nguồn sau:

- Kinh phí sự nghiệp y tế của đơn vị, địa phương.

- Kinh phí truyền thông thuộc các chương trình mục tiêu được Trung ương phân bổ cho địa phương (nếu có). Kinh phí các dự án, đề án chăm sóc sức khỏe có liên quan triển khai trên địa bàn.

- Kinh phí huy động từ các nguồn xã hội hóa hợp pháp khác (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế toán - Tài chính

Tham mưu Ban Giám đốc phân bổ kinh phí sự nghiệp cho các bộ phận trực thuộc đảm bảo triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông, chống dịch hằng năm.

2. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ

Tham mưu cho lãnh đạo đơn vị chủ động cung cấp thông tin tình hình dịch bệnh trên địa bàn, phối hợp với cơ quan báo đài địa phương thông tin chính xác, minh bạch, kịp thời đến cộng đồng; đặc biệt, tăng cường truyền thông các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; vận động, khuyến khích người dân tham gia tiêm chủng vắc xin đầy đủ, đúng lịch.

3. Khoa Truyền thông - Giáo dục sức khỏe

- Đầu mối, phối hợp với phóng viên Báo, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh thực hiện nắm bắt, xử lý, cung cấp thông tin y tế nhằm đẩy lùi tin giả, tin sai sự thật, không để xảy ra sự cố thông tin.

- Phối hợp với các khoa/phòng liên quan thực hiện các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn phù hợp theo danh mục truyền thông cao điểm phòng, chống dịch bệnh năm 2025 và theo từng thời điểm dịch bệnh.

- Phối hợp với các đơn vị y tế triển khai hoạt động truyền thông y tế cộng đồng, truyền thông trên nền tảng số.

- Đầu mối, chỉ đạo mạng lưới truyền thông y tế cơ sở triển khai hiệu quả các hoạt động, nội dung truyền thông tạo sự thống nhất trong ngành y tế.

- Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ/kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe phòng, chống dịch bệnh (truyền thông trực tiếp, truyền thông thay đổi hành vi, truyền thông vận động, truyền thông nguy cơ,...) cho mạng lưới truyền thông từ tỉnh đến cơ sở.

4. Các Phòng/Khoa trực thuộc còn lại

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với khoa Truyền thông giáo dục sức khỏe triển khai các hoạt động truyền thông y tế liên quan.

5. Đơn vị/phòng/ban được giao nhiệm vụ truyền thông tuyến cơ sở

Chủ động phối hợp với Khoa Truyền thông giáo dục sức khỏe Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh triển khai các hoạt động truyền thông y tế liên quan trên địa bàn phù hợp theo danh mục truyền thông cao điểm phòng, chống dịch bệnh năm 2025 và theo từng thời điểm dịch bệnh; Chú trọng đẩy mạnh các loại hình truyền thông, truyền thông đồng thời trên tất cả các hạ tầng truyền thông của đơn vị.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các đơn vị/bộ phận liên quan báo cáo kết quả công tác truyền thông phòng, chống dịch bệnh năm 2025 vào nội dung báo cáo công tác truyền thông y tế theo Kế hoạch số 78/KH-SYT ngày 04/4/2025 của Sở Y tế về Thực hiện công tác Thông tin, truyền thông Y tế năm 2025, (Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 2025 gửi trước ngày 20/6/2025; Báo cáo tổng kết năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 gửi trước ngày 20/11/2025).

Trên đây là Kế hoạch Truyền thông phòng, chống dịch bệnh năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật. Đề nghị các phòng khoa trực thuộc và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tiễn tại đơn vị, địa phương thực hiện đa dạng hóa và nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông, áp dụng linh hoạt các hình thức truyền thông trực tiếp, gián tiếp, truyền thông đa phương tiện và truyền thông tương tác qua các nền tảng số. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thông qua Khoa Truyền thông Giáo dục sức khỏe để thống nhất thực hiện./. *Chen*

Nơi nhận:

- TTYT huyện, TP (để phối hợp t/h);
- Sở Y tế (để báo cáo);
- BGĐ Trung tâm (để chỉ đạo);
- Phòng, Khoa thuộc CDC (để t/hiện);
- Lưu: VT, TTGDSK.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Chen
Võ Thị Lợt



Phụ lục 1

**DANH MỤC TRUYỀN THÔNG CAO ĐIỂM
PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH NĂM 2025**

(Theo Kế hoạch số 855 /KH-KSBT ngày 9 tháng 6 năm 2025)

STT	Bệnh ưu tiên truyền thông	Q1	Q2	Q3	Q4	Ghi chú
1.	Bệnh Sởi/Sốt phát ban/Rubella	X	X			
2.	Bệnh Cúm	X			X	
3.	Bệnh Tay chân miệng		X	X	X	
4.	Bệnh tiêu chảy do vi rút Rota		X			
5.	Bệnh Thủy đậu			X	X	
6.	Bệnh cúm gia cầm A(H5N1/H5N6)			X	X	
7.	Bệnh bạch hầu			X		
8.	Bệnh ho gà			X		
9.	Sốt xuất huyết dengue		X	X		
10.	Bệnh Đại			X	X	
11.	Bệnh do liên cầu lợn ở người			X	X	
12.	Viêm não vi rút		X			
13.	Bệnh lỵ trực trùng		X			
14.	Bệnh Thương hàn		X			
15.	Bệnh Lỵ A-míp		X			
16.	Bệnh Than				X	
17.	Viêm màng não do não mô cầu		X			
18.	Bệnh Uốn ván	X	X	X	X	
19.	Bệnh than				X	
20.	Bệnh MPOX (Đậu mùa khỉ)	X	X	X	X	
21.	Đau mắt đỏ				X	
22.	Viêm gan vi rút B			X		
23.	Và các bệnh khác hoặc khi có sự gia tăng nhanh số mắc, tử vong	X	X	X	X	



Phụ lục 2

THÔNG BÁO TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH HƯỚNG DẪN NGÀY QUỐC TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH (27/12) (Kèm theo Kế hoạch số 855/KH-KSBT ngày 19 tháng 6 năm 2025)

1. Toàn dân, toàn xã hội tham gia phòng, chống dịch bệnh.
2. Không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác – Chủ động phòng bệnh từ sớm, từ xa, từ cơ sở.
3. Phòng, chống dịch bệnh bảo vệ sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng.
4. Thường xuyên rửa tay, vệ sinh cá nhân để phòng, chống dịch bệnh.
5. Ăn chín, uống sôi, an toàn thực phẩm để phòng, chống dịch bệnh.
6. Thường xuyên vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, nơi ở để ngăn ngừa mầm bệnh phát triển.
7. Tiêm vắc xin là biện pháp hiệu quả để chủ động phòng, chống dịch bệnh.
8. Quan hệ tình dục an toàn để phòng, chống bệnh lây lan qua đường tình dục.
9. Thực hiện lối sống khoa học, dinh dưỡng đầy đủ để tăng cường sức đề kháng.
10. Không tiếp xúc động vật ốm, chết và không sử dụng thực phẩm không an toàn.
11. Phòng, chống dịch bệnh mùa đông xuân; giữ ấm cơ thể; thể dục, thể thao; nâng cao thể trạng.
12. Khi có dấu hiệu mắc bệnh, đến ngay cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, thăm khám kịp thời.
13. Không tự ý mua, sử dụng kháng sinh để phòng và chữa bệnh.
14. Thực hiện 2K (Khẩu trang – Khử khuẩn) để phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm
15. Đeo khẩu trang khi đến cơ sở y tế, trên các phương tiện công cộng, tại các địa điểm tập trung đông người.

Phụ lục 3

Vắc xin, đối tượng, lịch tiêm chủng trong Chương trình tiêm chủng mở rộng (Kèm theo Kế hoạch số 855/KH-KSBT ngày 19 tháng 6 năm 2025)

TT	Các bệnh truyền nhiễm	Vắc xin, đối tượng, lịch tiêm chủng trong Chương trình tiêm chủng mở rộng		
		Vắc xin	Đối tượng	Lịch tiêm/uống
1	Bệnh viêm gan vi rút B	Vắc xin viêm gan B đơn giá	Trẻ sơ sinh	Liều sơ sinh: tiêm trong vòng 24 giờ sau khi sinh.
		Vắc xin phối hợp có chứa thành phần viêm gan B	Trẻ em	Tiêm lần 1: khi trẻ đủ 02 tháng tuổi; Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng(*) sau lần 1; Tiêm lần 3: ít nhất 01 tháng sau lần 2.
2	Bệnh lao	Vắc xin lao	Trẻ em	Tiêm một lần cho trẻ trong vòng 01 tháng sau khi sinh.
3	Bệnh bạch hầu	Vắc xin phối hợp có chứa thành phần bạch hầu	Trẻ em	Tiêm lần 1: khi trẻ đủ 02 tháng tuổi; Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1; Tiêm lần 3: ít nhất 01 tháng sau lần 2.
			Trẻ em	Tiêm nhắc lại khi trẻ đủ 18 tháng tuổi.
		Vắc xin phối hợp có chứa thành phần bạch hầu giảm liều	Trẻ em	Tiêm nhắc lại khi trẻ đủ 7 tuổi.
4	Bệnh ho gà	Vắc xin phối hợp có chứa thành phần ho gà	Trẻ em	Tiêm lần 1: khi trẻ đủ 02 tháng tuổi; Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1; Tiêm lần 3: ít nhất 01 tháng sau lần 2.
			Trẻ em	Tiêm nhắc lại khi trẻ đủ 18 tháng tuổi.
5	Bệnh uốn ván	Vắc xin phối hợp có chứa thành phần uốn ván	Trẻ em	Tiêm lần 1: khi trẻ đủ 02 tháng tuổi; Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1; Tiêm lần 3: ít nhất 01 tháng sau lần 2.
			Trẻ em	Tiêm nhắc lại khi trẻ đủ 18 tháng tuổi.
		Vắc xin phối hợp có chứa thành phần uốn ván	Trẻ em	Tiêm nhắc lại khi trẻ đủ 7 tuổi.
		Vắc xin có chứa thành phần uốn ván cho phụ nữ có thai	Phụ nữ có thai	1. Đối với người chưa tiêm, chưa tiêm đủ 3 lần vắc xin có chứa thành phần uốn ván liều cơ bản (**), hoặc không rõ tiền sử tiêm vắc xin: - Tiêm lần 1: tiêm sớm khi có thai; - Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1; - Tiêm lần 3: kỳ có thai lần sau và ít nhất 6 tháng sau lần 2; - Tiêm lần 4: kỳ có thai lần sau và ít nhất 01 năm sau lần 3; - Tiêm lần 5: kỳ có thai lần sau và ít nhất 01 năm sau lần 4. 2. Đối với người đã tiêm đủ 3 lần vắc xin có chứa thành phần uốn ván liều cơ bản: - Tiêm lần 1: tiêm sớm khi có thai; - Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1; - Tiêm lần 3: kỳ có thai lần sau và ít nhất



				01 năm sau lần 2. 3. Đối với người đã tiêm đủ 3 lần vắc xin có chứa thành phần uốn ván liều cơ bản và 01 liều nhắc lại: - Tiêm lần 1: tiêm sớm khi có thai; - Tiêm lần 2: kỳ có thai lần sau và ít nhất 01 năm sau lần 1. 4. Đối với người đã tiêm đủ 3 lần vắc xin có chứa thành phần uốn ván liều cơ bản và 2 liều nhắc lại: Tiêm sớm 1 lần khi có thai. Trong tất cả các tình huống, từ lần 2 trở lên tiêm trước ngày dự kiến sinh tối thiểu 02 tuần.
6	Bệnh sởi	Vắc xin có chứa thành phần sởi	Trẻ em	Tiêm khi trẻ đủ 9 tháng tuổi.
		Vắc xin phối hợp có chứa thành phần sởi	Trẻ em	Tiêm khi trẻ đủ 18 tháng tuổi.
7	Bệnh viêm não Nhật Bản B	Vắc xin viêm não Nhật Bản B	Trẻ em	Tiêm lần 1: khi trẻ đủ 01 tuổi; Tiêm lần 2: 1 - 2 tuần sau lần 1; Tiêm lần 3: 1 năm sau lần 1.
8	Bệnh rubella	Vắc xin phối hợp có chứa thành phần rubella	Trẻ em	Tiêm khi trẻ đủ 18 tháng tuổi.
9	Bệnh tiêu chảy do vi rút Rota	Vắc xin Rota	Trẻ em	Uống lần 1: khi trẻ đủ 02 tháng tuổi; Uống lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1.

- Căn cứ nội dung Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/6/2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.
- Các nội dung trên cần cập nhật, điều chỉnh khi văn bản mới được ban hành.



Phụ lục 4

CƠ CHẾ CHIA SẼ THÔNG TIN THEO DIỄN BIẾN DỊCH BỆNH (Thực hiện theo Kế hoạch số 55/KH-KSBT ngày 15 tháng 6 năm 2025)

Hình thức	Nội dung	Diễn biến của dịch bệnh			
		Xuất hiện bệnh và có nguy cơ thành dịch	Công bố có dịch	Dịch lan nhanh và gây ảnh hưởng nặng nề	Công bố hết dịch
Cung cấp thông tin trong mạng lưới truyền thông y tế các cấp	- Chuẩn bị tài liệu truyền thông, bộ thông điệp, nội dung thông tin. - Gửi thông tin qua đường văn bản, thư điện tử.... - Hội thảo, hội nghị, tập huấn truyền thông cho cán bộ y tế (Thực hiện theo kế hoạch đề ra hằng năm của đơn vị và tùy thuộc vào tình hình diễn biến của dịch bệnh).	Thường xuyên hàng tháng	Thường xuyên hàng tuần	Thường xuyên hàng tuần/hàng ngày	Thường xuyên hàng quý
Hợp báo	- Thông cáo báo chí, thông tin báo chí		Thực hiện khi có đủ điều kiện công bố có dịch	Thực hiện khi cần thiết	Thực hiện khi có đủ điều kiện công bố hết dịch
Truyền thông trên báo chí, truyền thông đại chúng và mạng xã hội, nền tảng số	- Truyền thông bộ thông điệp. - Xây dựng tài liệu truyền thông, truyền thông số. - Điều chỉnh thông điệp khi cần thiết để phù hợp với diễn tiến, tính chất của dịch bệnh. - Phối hợp thực hiện tin, bài, ảnh, tọa đàm, phóng sự.... - Chiến dịch truyền thông.	Thường xuyên tại những nơi có nguy cơ bùng phát dịch bệnh	Thường xuyên, liên tục trong thời gian có dịch	Thường xuyên, liên tục và tăng tần suất theo ngày/tuần	Duy trì thực hiện trong Quý tiếp theo
Truyền thông tại cộng đồng	- Phát tờ rơi, poster, loa phát thanh tại địa phương. - Xây dựng hoạt động truyền thông trực tiếp đến các nhóm cộng đồng dễ bị tổn thương. - Tổ chức các chiến dịch truyền thông kết hợp với hoạt động y tế cộng đồng: mít tinh, lễ kỷ niệm, lễ phát động chiến dịch, nói chuyện chuyên đề, tư vấn sức khỏe,... (Theo kế hoạch và tần suất phù hợp với diễn tiến của dịch bệnh)	Thường xuyên tại những nơi có nguy cơ bùng phát dịch bệnh	Thường xuyên, liên tục trong thời gian có dịch	Thường xuyên, liên tục và tăng tần suất theo ngày/tuần	Duy trì thực hiện trong Quý tiếp theo

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số:.....8551/KH.....KSBT.....ngày,.....19.....tháng.....6.....năm 2025.....

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì;.....K. KSBT.....
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày,.....tháng.....năm.....cho ý kiến phân phối, giải quyết.....

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày,.... tháng,.....năm.....cho ý kiến.....

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày,..... tháng,.....năm..... đề xuất ý kiến.....